

Bản án số: 28/2017/HS-ST

Ngày: 20-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Chúc

Ông Phạm Văn Xum

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXX-HSST ngày 06 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Cao Văn H (pháp danh: Sur M), sinh năm 1988 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không có; Chỗ ở: Sống lang thang; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; cha mẹ: không rõ; vợ: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 17-9-2017, “có mặt”.

- Bị hại: Ông Lê Văn L, sinh năm: 1978, “vắng mặt”

Nơi cư trú: khu phố S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đậu Thị H, sinh năm: 1986, “vắng mặt”

Nơi cư trú: ấp 2 xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1986, “vắng mặt”

Nơi cư trú: ấp 1 xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983, “vắng mặt”

Nơi cư trú: khu phố T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1977, “vắng mặt”

Nơi cư trú: khu phố Đ, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý định trộm cắp tài sản nên vào khoảng 15 giờ ngày 27-7-2017, Cao Văn H đến chùa Q tịnh xá M thuộc khu phố S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, H phát hiện phòng của sư thầy Lê Văn L khóa cửa, các sư đang tụng kinh nên H dùng dao thái lan có sẵn trong chùa cạy khóa. H vào trong lấy 01 máy tính xách tay, 03 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại Samsung galaxy J7 Prime, 01 điện thoại ASUS, số tiền 20.000.000đồng và 100 USD loại đô la Mỹ. H bán chiếc máy tính xách tay và 02 điện thoại Iphone 7 plus, điện thoại ASUS cho người không rõ họ tên, địa chỉ tại thành phố Đà Nẵng với số tiền 10.300.000đồng, chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 Prime đưa chị Đậu Thị H, sinh năm 1986 (Nơi cư trú: ấp 2 xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai) để gán nợ. Tiếp đến khoảng 13 giờ ngày 16-9-2017 Cao Văn H đi cùng Nguyễn Ngọc N tới Chùa Q tịnh xá M để tiếp tục trộm tài sản, đến nơi H vào trong chùa tìm tài sản trộm cắp còn N đứng ngoài, H dùng dao thái lan và 01 cái bay cạy cửa nhưng chưa trộm cắp được thì bị phát hiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ tạm giữ đồ vật, tài sản của Cao Văn H gồm: 01 điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu trắng, Imel 1: 358115003631581, Imel 2: 358115003631599; 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng nhãn hiệu Kiwi, chiều dài 20cm; 01 cái bay làm hồ có cán bằng gỗ, chiều dài 30cm; 01 nắm tay cầm bằng kim loại hình tròn kích thước 5cm x 5cm.

Ngày 16-9-2017, chị Đậu Thị H giao nộp chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 Prime cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ (BL 36).

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KLĐGTS-HĐĐG ngày 21-9-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đất Đỏ kết luận:

- 01 máy tính xách tay hiệu HP Envy 17 (Ram 16GB), màu xám trị giá 7.500.000đồng

- 01 điện thoại Iphone 7 plus 128G, màu vàng trị giá 16.093.000đồng
- 01 điện thoại Samsung galaxy J7 Prime, màu vàng trị giá 3.594.000đồng
- 01 điện thoại ASUS X014D Zenphone, màu xanh nước biển trị giá 749.500đồng

Tổng giá trị tài sản nêu trên trị giá 27.936.500đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 36/KLĐGTS-HĐĐG ngày 26-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đất Đỏ kết luận: 100 USD (một trăm đô la Mỹ) vào thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.269.500đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3634/C54B ngày 09-11-2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2017) Cao Văn H có độ tuổi trên 19 năm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá và kết luận của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh nêu trên.

Bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Cao Văn H về “Tội trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị hại không có ý kiến gì về tội danh của bị cáo. Ngày 18-12-2017, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 Prime, các tài sản khác, số tiền 20.000.000đồng và 100 USD không thu hồi lại được nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 46.612.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra bà Đậu Thị H không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Cao Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 17-9-2017.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng nhãn hiệu Kiwi, chiều dài 20cm; 01 cái bay làm hồ có cán bằng gỗ, chiều dài 30cm; 01 nắm tay cầm bằng kim loại hình tròn kích thước 5cm x 5cm.

+ Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu trắng, Imel 1: 358115003631581, Imel 2: 358115003631599.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 46.612.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo đã ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng không có lý do chính đáng, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 191 và Điều 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận định giá tài sản, kết luận điều tra của cơ quan Công an huyện Đất Đỏ, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 27-7-2017 tại chùa Q tịnh xá M thuộc khu phố S, thị trấn H, huyện Đ bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu HP Envy 17 (Ram 16GB); 01 điện thoại di động Iphone 7

plus 128G; 01 điện thoại Samsung galaxy J7 Prime; 01 điện thoại ASUS; 100 USD (đô la Mỹ) và số tiền 20.000.000đồng của ông Lê Văn L. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 50.206.000đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Do đó có đủ căn cứ khẳng định bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo H là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bà Nguyễn Ngọc N tuy đi cùng với bị cáo đến chùa Q tỉnh xá M nhưng việc bị cáo đến chùa để trộm cắp tài sản bà N không biết, do đó không xem xét xử lý về hình sự đối với bà N là đúng quy định pháp luật.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo khai sinh năm 1988 nhưng qua kết luận giám định pháp y về độ tuổi của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định tại thời điểm giám định (tháng 10 năm 2017), bị cáo Cao Văn H trên 19 tuổi. Như vậy, có căn cứ xác định thời điểm phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì chây lười lao động, thích sống hưởng thụ, không muốn dùng sức lao động của mình mà vẫn có tiền tiêu xài thỏa mãn bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được Nhà Nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cũng cần xem xét bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 46.612.000đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xét sự thỏa thuận này tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[8] Về vật chứng:

+ 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng nhãn hiệu Kiwi, chiều dài 20cm; 01 cái bay dùng làm hồ có cán bằng gỗ, chiều dài 30cm; 01 nắm tay cầm bằng kim loại hình tròn kích thước 5cm x 5cm màu xám vàng, những vật chứng này bị cáo lấy trong chùa Q tỉnh xá M để sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản vào ngày 16-9-2017 và hiện cũng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu trắng, Imel 1: 358115003631581, Imel 2: 358115003631599 là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trước khi mở phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên theo quy định của pháp luật bị cáo không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Cao Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 17 tháng 9 năm 2017.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại như sau:
Bị cáo Cao Văn H phải bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 46.612.000đồng (Bốn mươi sáu triệu sáu trăm mười hai ngàn đồng).
4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.
5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng nhãn hiệu Kiwi, chiều dài 20cm; 01 (một) cái bay dùng làm hồ có cán bằng gỗ, chiều dài

30cm và 01 (một) nắm tay cầm bằng kim loại hình tròn kích thước 5cm x 5cm màu xám vàng.

- Giao trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu trắng, Imel 1: 358115003631581, Imel 2: 358115003631599.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20-11-2017).

6. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a và f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung